TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 24/5/2022
v/v xin ly hôn,
tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng
Các Hội thẩm nhân dân:
1**.** Bà Đinh Thị Thủy.
2. Ông Lường Khắc Tiệp.
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Thế Anh
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 Năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1985 ; Nơi cư trú : Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Thanh B, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 30/11/2021 và bản tự khai 20/12/2021 nguyên đơn trình bày: Chị và anh Hoàng Thanh B được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây nay là thành phố Hà Nội vào ngày 02/12/2004. Sau khi kết hôn chúng tôi sống tại nhà chồng, đến năm 2009 thì chúng tôi về sinh sống tại Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Quá trình sống chung, chúng tôi thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, nguyên nhân do chúng tôi không hợp nhau nên không thể chia sẻ cùng nhau những khó khăn trong cuộc sống. Chị T thấy cuộc sống vợ chồng không thể tồn tại, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã yêu cầu Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Hoàng Thanh B.

Về con chung chị và anh Ba đã có 01 con chung tên là Hoàng Phi H, sinh ngày 27/11/2005, khi ly hôn chị T đề nghị Tòa giải quyết để chị được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con. Chị T chưa yêu cầu anh Hoàng Thanh B cấp dưỡng nuôi con, nhưng anh Ba có quyền thăm con.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Hà Thị T xin nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Thanh B cố tình trốn tránh, gây khó khăn trong công tác giải quyết án. Tòa án đã trực tiếp phối hợp cùng UBND thị trấn Mai Châu đến nhà lập biên bản về việc không thể tiến hành lấy lời khai của anh Hoàng Thanh B và thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng để giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu phát biểu quan điểm về vụ án:

Việc tuân thủ pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Việc thụ lý, lấy lời khai của các đương sự và các trình tự, thủ tục khác đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình thẩm vấn, xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng nguyên đơn có mặt, Bị đơn vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tiến hành thủ tục cấp tống đạt, thu thập chứng cứ, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự .Tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Thanh B vẫn cố tình trốn tránh nên tòa án đã áp dụng khoản 1 Điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ kiện.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 và các Điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hà Thị T được ly hôn anh Hoàng Thanh B. Theo nguyện vọng của con cần giao cho chị Hà Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục. Về tài sản chung, nợ chung chị T công nhận không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị T về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo qui định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Quá trình giải quyết vụ kiện anh Hoàng Thanh B cố tình trốn tránh. Tòa án đã phối hợp cùng UBND thị trấn Mai Châu tiến hành thủ tục tống đạt theo quy định tại khoản 4 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự và giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung. Tại phiên tòa hôm nay anh Hoàng Thanh B vẫn cố tình vắng mặt, để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo về

thời hạn tố tụng tòa án tiến hành xét xử vụ kiện là phù hợp với khoản 1 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Hà Thị T và anh Hoàng Thanh B là hoàn toàn tự nguyện đã được UBND xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây nay là thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 02/12/2004. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với gia đình nhà chồng, đến năm 2009 cả hai vợ chồng chuyển đến sinh sống tại Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, không quan tâm đến tình cảm của vợ chồng. Từ những nguyên nhân trên Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị Hà Thị T và anh Hoàng Thanh B là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận đơn yêu cầu của chị Hà Thị T xin được ly hôn anh Hoàng Thanh B là phù hợp với Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Hiện nay anh chị có 01 con chung tên là Hoàng Phi H, sinh ngày 27/11/2005, chị Hà Thị T có nguyện vọng muốn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Xét về nguyện vọng chính đáng của con chưa thành niên về nơi học tập, sinh hoạt tại nơi chị T đang sinh sống làm việc. Căn cứ vào Điều 81, 82,83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần giao cho chị Hà Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, anh Hoàng Thanh B chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm nom con.

Theo nội dung đơn khởi kiện và bản tự khai của chị Hà Thị T trình bày về tài sản chung và nợ chung không có, ngày 28/02/2022 Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai biên bản phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ tại nơi ở của anh Hoàng Thanh B nhưng không có ý kiến phản đối hoặc yêu cầu phản tố. Căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét về nội dung này.

Về án phí: Chị Hà Thị T phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị T.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử cho chị Hà Thị T được ly hôn anh Hoàng Thanh B.

- Giao cho chị Hà Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con Hoàng Phi H, sinh ngày 27/11/2005, anh Hoàng Thanh B chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm nom con.

2/ Về án phí: Chị Hà Thị T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0000403 ngày 20/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo bản án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày bản án được niêm yết lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.Đăng ký ngày 02/12/2004;
- Các đương sự (2 bản);
- Lưu hồ sơ
- Lưu cặp án

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng